

BỘ ĐỀ KIỂM TRA

NGŨ VĂN

LỚP 6

CÓ ĐÁP ÁN

PHẦN 1

ĐỀ SỐ 1: VỀ TRUYỀN THUYẾT VÀ CỔ TÍCH (Bao gồm 1 đề 60 p và 2 đề 90p)

ĐỀ 1A-60P

Phần I - đọc hiểu (6đ)

Đọc kĩ văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi.

Văn bản 1: YẾT KIÊU (*Truyền thuyết*)

Ngày xưa, có một người tên là Yết Kiêu ở làng Hạ Bì làm nghề đánh cá. Một hôm, ông ta đi dọc theo bờ biển về làng bỗng thấy trên bãi có hai con trâu đang ghì sừng húc nhau dưới bóng trăng khuya. Sẵn đòn ông, ông cầm xông lại phang mạnh mấy cái vào mình chúng nó. Tự dưng hai con trâu chạy xuống biển rồi biến mất. Ông rất kinh ngạc đoán biết là trâu thần. Khi nhìn lại đòn ông thì thấy có mấy cái lông trâu dính vào đấy. Ông mừng quá bỏ vào miệng nuốt đi. Từ đó, sức khỏe của Yết Kiêu vượt hẳn mọi người, không một ai dám đương địch. Đặc biệt là có tài lội nước. Mỗi lần ông lặn xuống biển bắt cá, người ta cứ tưởng như ông đi trên đất liền. Nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên. Hồi ấy, có quân giặc ở nước ngoài sang cướp nước ta. Chúng cho một trăm chiếc tàu lớn tiến vào cửa biển Vạn Ninh vây bọc, bắt tất cả thuyền bè, đốt phá chà lưới. Đi đến đâu, chúng cướp của giết người gây tang tóc khắp mọi vùng duyên hải. Chiến thuyền nhà vua ra đối địch bị giặc đánh đắm mất cả. Nhà vua rất lo sợ, sai rao trong thiên hạ ai có cách gì lui được giặc dữ sẽ phong cho quyền cao chức trọng. Yết Kiêu bèn tìm đến tâu vua rằng:

-Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ chúng nó vào bụng cá.

Vua hỏi:

- Nhà ngươi cần bao nhiêu người? bao nhiêu thuyền bè?

-Tâu bệ hạ – ông đáp – chỉ một mình tôi cũng có thể đương địch với chúng nó”.

Nhà vua mừng lắm, liền phong cho ông làm Đô thống cầm thủy quân đánh giặc. Ông đến Vạn Ninh cho quân sĩ nghỉ ngơi, chỉ bảo họ sắm cho mình một cái khoan, một cái búa. Đoạn, một mình ông lặn xuống đáy biển đi ra chỗ tàu giặc. Ông tìm đến đáy tàu vừa khoan, vừa đục. Ông làm rất lẹ và im lặng, tàu giặc cứ đắm hết chiếc này đến chiếc khác. Trong một hôm, chúng bị đắm luôn một lúc hơn hai mươi chiếc. Thấy thế, quân giặc hoảng loạn cả lên. Chúng sai những tên quân có tài bơi lặn xuống nước do thám. Mấy tên quân đó tìm mãi mới thấy Yết Kiêu đang khoan một chiếc tàu. Bọn chúng xông

lại nhưng chúng đâu có phải là địch thủ của ông, cho nên cuối cùng ông không để cho một đứa nào trở về.

Quân giặc vô cùng sợ hãi. Mãi về sau tên tướng giặc đem một cái ống dòm thủy tinh có phép nhìn được thấu qua nước đến đáy biển. Chúng thấy ông đi lại thoăn thoắt như đi trên bộ. Chúng bèn đem cái vó bằng sắt nhân lúc ông đang mãi đục một chiếc tàu, buông xuống chụp lấy ông. Nhờ thế chúng bắt sống được Yết Kiêu. Lập tức chúng tra khảo ông:

-Trong nước mà những người lặn như mày có bao nhiêu người?

Ông bảo chúng:

-Không kể những người đi lại dưới nước suốt 10 ngày không lên, còn như hạng ta thì một trăm chiếc tàu của chúng bay cũng không thể chở hết. Hiện giờ ở dưới đó hết lớp này xuống lại lớp kia lên không mấy khi vắng người

Nghe nói thế, bọn giặc kinh sợ cuối cùng chúng đỡ dành:

-Mày muốn tốt phải đưa chúng tao đi bắt sẽ có hậu thưởng, bằng không thì sẽ giết chết

-Được, theo ta, ta chỉ cho!

Quân giặc tưởng thật, bắt ông cùng với mười tên quân đem vó sắt ngồi trên thuyền nhỏ ra biển dò tìm. Thừa lúc chúng vô ý, ông nhảy tòm xuống nước trốn đi. Chúng nó trông nhau ngờ ngác. Bấy giờ quân giặc đã bị thiệt hại khá nặng, lại nghe Yết Kiêu nói nước Nam có nhiều người tài lặn nên cuối cùng chúng đành phải quay tàu trở về không dám quấy nhiễu nữa.

Nhà vua mừng quá, khen ngợi Yết Kiêu vô cùng, phong ông làm đại vương. Sau khi ông mất, mọi người nhớ ơn lập đền thờ ở cửa Vạn Ninh và ở nhiều cửa biển khác./.

* Câu hỏi

1. Truyện kể về ai? Về việc gì? Truyện diễn ra vào thời kì nào trong lịch sử?

2. Chi tiết nào cho thấy tài năng khác thường của Yết Kiêu đã được phủ lên màu sắc huyền bí kì ảo?

3. Ông bảo chúng: *“Không kể những người đi lại dưới nước suốt 10 ngày không lên, còn như hạng ta thì một trăm chiếc tàu của chúng bay cũng không thể chở hết. Hiện giờ ở dưới đó hết lớp này xuống lại lớp kia lên không mấy khi vắng người”*.

a) Lời nói của Yết Kiêu với quân giặc đặc biệt như thế nào ? (cách nói giảm, nói tránh; cách nói khoa trương phóng đại, cách nói bình thường)

b) Lời nói của Yết Kiêu đã tác động đến tâm lí của bọn giặc như thế nào? Đây có phải là một cách đánh giặc không, Vì sao?

4. Em hiểu thế nào là *ngờ ngác*? Từ *ngờ ngác* biểu hiện trạng thái tâm lí gì của quân giặc trước hành động của Yết kiêu?

5. Yết Kiêu đã bộc lộ những phẩm chất nào khi trong đánh giặc? Thái độ của tác giả dân gian với Yết Kiêu như thế nào?

6. Để có thể cống hiến, giúp ích cho cộng đồng em thấy mỗi người cần phải rèn những phẩm chất và năng lực gì? Liên hệ với bản thân em trong tình hình đất nước có dịch covid?(viết thành đoạn văn ngắn từ 5-7 câu)

Phần II - Viết (4 điểm)

Viết đoạn văn kể chuyện: Đóng vai nhân vật Yết Kiêu kể lại đoạn Yết Kiêu bị rơi vào tay giặc cho đến hết. Trong đó có kết hợp miêu tả, và nêu lên suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật khi bị bọn chúng tra khảo, dỗ dành, dọa dẫm ./

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ 1A

Phần I : Đọc hiểu (6 điểm)

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
1: 0,5đ	- Truyện kể về Yết Kiêu - Yết Kiêu có biệt tài thủy chiến đã đánh đuổi giặc Nguyên Mông - Diễn ra vào thời kì nhà Trần, chống giặc Nguyên Mông	0,25 đ 0,25 đ
2: 1đ	Chi tiết Yết Kiêu gặp hai con trâu thần đang húc nhau ông đuổi chúng đi và nuốt mấy cái lông trâu nên trở thành người có sức khỏe vô địch, đặc biệt là tài bơi lội, lặn dưới nước.	1đ
3: 1đ	a)Yết Kiêu đã dùng cách nói khoa trương phóng đại b)Tác động tâm lí khiến bọn giặc kinh sợ;là một cách đánh giặc. - Vì: đánh vào tinh thần làm cho chúng kinh sợ, mất ý chí	0,25đ 0,75đ
4: 1đ	-“ngơ ngác” ở trạng thái không định thần được trước cảnh vật quá xa lạ hoặc sự việc diễn ra quá bất ngờ -“ngơ ngác” ở đây đã diễn tả trạng thái không định thần được, không kịp hiểu chuyện gì đã xảy ra của quân giặc trước hành động bất ngờ, mau lẹ của Yết Kiêu.	0,5đ 0,5đ
5: 1đ	- Yết Kiêu đã bộc lộ phẩm chất: gan dạ, can đảm, khôn khéo, linh hoạt trong đánh giặc. - Thể hiện thái độ trân trọng,ngợi ca đối với yết Kiêu	0,5đ 0,5đ

6: 1,5đ	- HS tự chọn một vài phẩm chất và năng lực tiêu biểu	0,5đ
	-Liên hệ bản thân từ đó rút ra những điều cần thiết - Viết thành đoạn văn ngắn đúng yêu cầu. (Gợi ý: nhân ái, chăm chỉ học tập, lao động, sẻ chia, trung thực, năng động, sáng tạo, trách nhiệm, khoan dung...tự tin, hợp tác, giải quyết vấn đề, giao tiếp...)	1đ

Phần II: Viết (4 điểm)

Yêu cầu cần đạt	điểm
-Trình bày đúng hình thức bài văn kể chuyện - Dùng từ hợp lý, diễn đạt rõ ý;Chữ sạch, rõ.	0,5đ
-Kể lại đúng đoạn truyện theo ngôi kể thứ nhất -Sắp xếp các chi tiết chính theo trình tự câu chuyện - Thêm các chi tiết phụ đúng chỗ hợp lí để chuyển ý cho câu chuyện có sự liên kết chặt chẽ.	2đ
-Biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của bản thân (ở điểm nhấn: khi quân giặc tra khảo, dỗ dành, dọa dẫm) - Ý định của bản thân khi quyết định trốn thoát khỏi tay giặc.	1đ
Khuyến khích sáng tạo hợp lí của HS	0,5đ

ĐỀ 1B -90P

Phần I- Đọc hiểu (6 điểm)

Đọc kĩ văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi.

Quận He (Truyện thuyết)

Vào thời nhà Lê, có hai vợ chồng một nhà nghèo ở làng Đồng Lùi, sinh được một người con trai đặt tên là Nguyễn Hữu Cầu. Thuở trẻ, Cầu mồ côi bố, người mẹ túng bán phải cho chàng đi ở, nhưng sau cũng cố gắng cho đi học. Trong lớp, chàng là người ngộ nghĩnh không chịu kém ai. Bấy giờ có một bạn học kinh địch với Cầu là Phạm Đình Trọng. Hắn là người thường được thầy khen nét na chăm chỉ, nhưng Cầu thì nhất định không phục.

Một hôm thầy đi đám, có cho Cầu và Trọng cùng theo. Lúc về, nhà đám biếu thầy một cái thủ lợn. Hai người ganh tị nhau không chịu xách. Thầy liền ra một câu đối: Huề trư thủ nghĩa là "xách đầu lợn", bảo ai đối hay thì được miễn. Trọng đối lại là Phan long lân